

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2025/HS-PT
Ngày: 09 / 01/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán:

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Ông Nguyễn Phước Hùng.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 174/2024/HSPT, ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Văn H, do có kháng cáo của bị cáo và Kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

Huỳnh Văn H, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2003, tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Tổ B, khóm C, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; ông: Huỳnh Văn T, sinh năm 1969 (chết) và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1971; anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác: Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/5/2024, bị cáo Huỳnh Văn H đi bộ từ nhà ra khu vực bờ kè sông R cách nhà của H khoảng 50m thuộc Khóm C, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thì gặp ông Nguyễn Thành T đang ngồi nhậu tại khu vực bờ kè cùng ông Phan Hồng T là công nhân công trình bờ kè cùng với hai người khác là ông T và ông N. Do là bạn bè, khi thấy H thì ông T kêu vào nhậu chung, nhậu được một lúc thì T và N đi về trước, sau đó ông T cũng nghỉ nhậu chỉ còn bị cáo H và ông T ngồi nhậu với nhau. Trong lúc nhậu ông T thấy bị cáo H sấn nên kêu H về nhà ngủ, nhưng H không đồng ý mà cho rằng "ông T nói chuyện trên đầu, trên cổ và dạy đời", tức nói chuyện sỗ nên H và ông T cự cãi với nhau, H dùng tay đánh 02 đến 03 cái trúng vào người ông T nhưng không gây thương tích, ông T không đánh lại mà bỏ về chỗ công nhân ngủ tại Trạm Y tế cũ của phường C (dưới dốc cầu H). Lúc này ông T quay trở lại chỗ nhậu nhìn thấy bị cáo H đánh ông T và ông T bỏ đi nên ông T cũng đi về. Do vẫn còn tức giận, H về nhà vào nhà bếp lấy một cây kéo dài khoảng 15 cm, cán nhựa màu đen, lưỡi kéo màu xám đen bằng kim loại, đầu kéo hơi nhọn cầm đi đến Trạm Y tế cũ của phường C tìm T. Đến nơi thấy ông T đang đứng trước cửa Trạm Y tế cũ liền cầm cây kéo đến chỗ ông T để đánh, ông T thấy vậy liền can ngăn nhưng không được. Bị cáo H xông đến đứng đối diện cầm kéo đâm vào người ông T, ông T dùng tay đỡ và đẩy H ra, H tiếp tục cầm kéo (hai lưỡi kéo gấp lại) đâm ngang từ ngoài trúng vào bên hông sườn trái của ông T một nhát gây thương tích. Nhìn thấy ông T bị thương tích, trên đường về H đã vứt bỏ cây kéo xuống sông R. Ông T được người dân xung quanh đưa đến Trung tâm Y tế thị xã B cấp cứu và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa thành phố C điều trị vết thương. Sau đó ông T đến Công an phường C, thị xã B để trình báo sự việc.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 136/KLTTCT-TTPY ngày 07/6/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh V kết luận:

1. Các kết quả chính: vết thương thành ngực trái khoảng 3x1cm do vật sắc tác động trực tiếp gây ra gãy xương sườn số 6 bên trái, tràn khí màng phổi trái, được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương kích thước 02x0,1cm, sẹo dẫn lưu kích thước 2,2x1cm. Tỷ lệ: Vết thương ngực 02%; sẹo vết phẫu 02%; tràn khí màng phổi trái 05%; gãy xương sườn số 6 bên trái 02%.

2. Kết luận: căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2018 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm

thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành T2 tại thời điểm giám định là 11%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 10 năm 2024 bị cáo Huỳnh Văn H có đơn kháng cáo nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đến ngày 14 tháng 10 năm 2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long ra Kháng nghị số: 448/QĐ-VKSTXBM, kháng nghị về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn H. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Huỳnh Văn H làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh kháng nghị về hình phạt đối với bị cáo. Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị đều nằm trong thời hạn luật định, nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người bị hại, xem thường pháp luật. Bị hại đang nhậu thì bị cáo đi ngang nên kêu bị cáo vào nhậu chung; trong lúc nhậu giữa bị cáo và bị hại xảy ra cự cãi, bị cáo dùng tay đánh 02 đến 03 cái, ông T không đánh lại mà bỏ về chỗ ngủ tại Trạm Y tế cũ của phường C. Do còn tức giận, bị cáo về nhà lấy một cây kéo kim loại, cầm đi tìm thấy ông T đang đứng trước cửa Trạm Y tế cũ, bị cáo đi đến chỗ ông T để đánh, ông T thấy can ngăn nhưng không được. Bị cáo H xông đến cầm kéo đâm ông T dùng tay đỡ và đẩy ra, bị cáo tiếp

tục cầm kéo (hai lưỡi kéo gấp lại) đâm trúng vào bên hông sườn trái của ông T một nhát gây thương tích tỷ lệ 11%.

Do bị cáo dùng kéo là hung khí nguy hiểm để thực hiện tội phạm và phạm tội có tính chất côn đồ, nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là nhẹ, không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, xét thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh về việc đề nghị cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo rút toàn bộ nội dung kháng cáo

Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm:

Căn cứ Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự để Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng treo của bị cáo; đồng thời, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, để sửa án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt

Bị cáo Huỳnh Văn H 02 năm, về tội: *Cố ý gây thương tích*.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí phúc thẩm: bị cáo rút toàn bộ nội dung kháng cáo, nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Huỳnh Văn H trình bày: trong lúc nhậu giữa bị cáo và bị hại T có xảy ra xích mích do bị cáo hiểu nhầm, bị cáo dùng tay đánh nhưng bị hại không đánh lại mà bỏ đi về nơi nghỉ; bị cáo về nhà lấy cây kéo quay lại đâm bị hại 01 nhát gây thương tích với tỷ lệ 11%. Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, là đúng tội, không oan sai. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, thì bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ và 02 người thân đều bị bệnh, bị cáo là lao động chính.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Văn H xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, nên cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm. Tuy nhiên, do Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh; do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: vào khoảng 20 giờ ngày 06/5/2024 bị cáo cùng với bị hại nhậu thì xảy ra cự cãi, bị cáo dùng tay đánh nhưng bị hại không đánh lại mà bỏ về Trại Y tế cũ. Bị cáo về nhà lấy cây kéo bằng kim loại, đi đến Trại Y tế cũ đâm bị hại T trúng 01 nhát vào bên hông sườn trái gây thương tích với tỷ lệ 11%.

Mặc dù, thương tích của bị hại dưới 31%, nhưng do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Huỳnh Văn H, phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại được pháp luật Hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Vào khoảng 20 giờ ngày 06/5/2024 bị cáo được bị hại mời nhậu, 2 bên cự cãi bị cáo dùng tay đánh, bị hại T không đánh lại; bị cáo về nhà lấy 01 cây kéo bằng kim loại, đến Trại Y tế cũ đâm bị hại trúng 01 nhát vào hông sườn trái gây thương tích 11%, mặc dù đã được anh Tâm can N; hành vi đó thể hiện bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng này là thiếu sót; từ đó, áp dụng mức hình phạt thấp, là sai lầm trong áp dụng hình phạt.

[3] Như phân tích trên, khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã có xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 01 năm tù, trong khi khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù. Hiện nay, loại tội phạm xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe diễn biến phức tạp; có vụ án nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc. Xét thấy, về hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, đề tăng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo và chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2024/HS-ST, ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội: *cố ý gây thương tích*.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND TXBM: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- CQTHADS TXBM : 01;
- CQTHAHS TXBM: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND phường C. V: 02;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thành Tân